

TỔNG CỤC THỐNG KÊ  
CỤC THỐNG KÊ TUYÊN QUANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 55 /CV-CTK

Tuyên Quang, ngày 06 tháng 5 năm 2019

V/v hướng dẫn thực hiện tiêu chí nông  
thôn mới nâng cao, giai đoạn 2018-2020



Kính gửi: - Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia  
tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016-2020;  
- Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc  
gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Tuyên Quang.

- Bộ phận TI-THC  
- tra của Website  
- Bộ phận KHC  
Ưư  
Ng

Thực hiện Văn bản số 217/BCĐ-VPĐP ngày 18/02/2019 của Ban Chỉ đạo  
các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 của Ủy ban nhân  
dân tỉnh Tuyên Quang về việc ban hành “Bộ tiêu chí, chỉ tiêu xã nông thôn mới  
nâng cao tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2018-2020”.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của đơn vị, Cục Thống kê tỉnh Tuyên Quang  
hướng dẫn thực hiện tiêu chí thu nhập bình quân đầu người các xã thực hiện  
nông thôn mới nâng cao như sau:

1. Về công tác thu thập thông tin

Ủy ban nhân dân các xã bố trí cán bộ, tổ chức triển khai điều tra, thu thập  
thông tin tại hộ; kiểm tra công tác điều tra thu thập thông tin tại địa bàn; hoàn  
thành việc tính toán, tổng hợp và thống nhất số liệu báo cáo của xã về Tiêu chí thu  
nhập, theo Sổ tay hướng dẫn thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai  
đoạn 2016-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 69/QĐ-BNN-VPĐP ngày  
09/01/2017 của Văn phòng điều phối Nông thôn mới Trung ương và Văn bản  
hướng dẫn số 411/CV-CTK ngày 26/10/2014 của Cục Thống kê Tuyên Quang.

2. Về đánh giá thu nhập

Thu nhập bình quân đầu người/năm khu vực nông thôn so với mức thu  
nhập quy định từng năm theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới **tăng 1,2 lần**.

Cụ thể: Thu nhập bình quân đầu người/năm tại các xã nông thôn mới nâng  
cao giai đoạn 2018-2020.

*ĐVT: Triệu đồng*

| STT | Năm  | Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn theo bộ tiêu chí xã nông thôn mới | Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn (nông thôn mới nâng cao) |
|-----|------|--|---|
| A   | B    | 1  | 2   |
| 1   | 2018 | 30   | 36,0  |
| 2   | 2019 | 33   | 39,6  |
| 3   | 2020 | 36   | 43,2  |

